**TUẦN: 21 KHOA HỌC**

**TIẾT: 41 Bài 20: MỘT SỐ BỆNH Ở NGƯỜI DO VI KHUẨN GÂY RA (Tiết 1)**

**I.Yêu cầu cần đạt**

**\*Năng lực khoa học tự nhiên**

-Kể được tên một số bệnh ở người do vi khuẩn gây ra.

-Nêu được nguyên nhân gây bệnh, triệu chứng và cách phòng tránh.

**\*Năng lực chung**

-Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo trong xử lí tình huống và chia sẻ những việc làm để phòng tránh bệnh tả.

-Năng lực giao tiếp và hợp tác trong thảo luận, để nói về nguyên nhân, triệu chứng, cách phòng tránh các bệnh do vi khuẩn gây ra.

**\*Phẩm chất**

-Trách nhiệm với công việc được giao ở lớp.

-Trung thực trong báo cáo kết quả thảo luận nhóm.

\* HSKT: Mạnh dạn, biết hợp tác nhóm cùng bạn

**II.Đồ dùng dạy học**

**1.Giáo viên:**

- Máy tính, ti vi , bài giảng điện tử

**2.Học sinh:**

-SGK

**III.Các hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **A.Hoạt động khởi động**  ***Mục tiêu:*** Tạo hứng thú và để dẫn dắt vào bài học mới.  ***Cách tiến hành*** | |
| -Cả lớp hát và vận động theo bài hát” Rửa tay  nào”- Hỏi : Trong bài hát các bạn làm gì?  ‒ GV dẫn dắt vào bài học “Một số bệnh ở người do vi khuẩn gây ra”.  **B.Hoạt động khám phá :**  \* **Hoạt động 1:**  ***Mục tiêu:*** HS biết về một số bệnh do vi khuẩn gây ra  ***Cách tiến hành***  ‒ GV chia lớp thành các nhóm đôi, yêu cầu HS đọc nội dung câu hỏi ở hoạt động Khởi động (SGK trang 71):  Em đã bao giờ bị đau bụng và đi đại tiện nhiều lần liên tục chưa?  Em có biết nguyên nhân nào dẫn đến bị đau bụng và đi đại tiện nhiều lần liên tục không?  ‒ GV tổ chức cho HS hỏi – đáp theo cặp.  ‒ GV mời một số HS lên hỏi – đáp trước lớp.  ‒ GV nhận xét chung, giải thích cho HS: Khi bị đau bụng và đi đại tiện nhiều lần liên tục kèm theo nôn, chóng mặt,… là những triệu chứng cho biết cơ thể bị mắc bệnh tả, đây là một trong những bệnh do vi khuẩn gây ra. | Cả lớp hát và vận động theo bài hát  -HS lắng nghe  -HS chia nhóm, đọc nội dung câu hỏi ở hoạt động Khởi động (SGK trang 71).  -Một HS đặt câu hỏi, một HS trả lời. Ví dụ:  + Bạn hỏi: Bạn đã bao giờ bị đau bụng và đi đại tiện nhiều lần liên tục chưa? Bạn có biết nguyên nhân nào dẫn đến bị đau bụng và đi đại tiện nhiều lần liên tục không?  + Bạn trả lời: Mình đã từng bị đau bụng và đi đại tiện nhiều lần liên tục do bị ngộ độc thực phẩm.  -Một số HS hỏi – đáp trước lớp. Các HS khác nhận xét, bổ sung.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe. |
| Hoạt động 2: **Tìm hiểu về bệnh tả**  ***Mục tiêu:*** HS nhận biết nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng tránh bệnh tả.  ***Cách tiến hành*** | |
| -GV chia lớp thành các nhóm, yêu cầu HS quan sát hình 1 (SGK trang 71), đọc nội dung trong các hộp thông tin và thảo luận nhóm để viết thành sơ đồ tư duy vào giấy A4 hoặc A3 theo các nội dung sau:  + Nguyên nhân và triệu chứng của bệnh tả.  + Cách phòng tránh bệnh tả.  + Hậu quả do bệnh tả gây ra.  -GV mời đại diện các nhóm lên trình bày sản phẩm của nhóm mình.  -GV mời HS các nhóm khác nhận xét.  -GV khen ngợi những HS có câu trả lời đúng, lưu loát, có thêm những ý mới về nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng tránh bệnh tả.  -GV tổng kết lại và hướng dẫn HS rút ra kết luận.  -GV khuyến khích HS đọc mục Em tìm hiểu thêm để có thông tin: Vi khuẩn tả có thể sống trong phân người, động vật khoảng 150 ngày; trên rau quả từ 7 đến 8 ngày và trong nước khoảng 20 ngày. | -HS chia nhóm, quan sát hình 1, đọc thông tin và thảo luận nhóm.  -HS hoàn thành sơ đồ tư duy vào giấy A4 hoặc A3 theo các nội dung: Nguyên nhân và triệu chứng của bệnh tả. Cách phòng tránh bệnh tả. Hậu quả của bệnh tả gây ra cho người bệnh.  -HS đại diện nhóm lên trình bày sản phẩm và khái quát được nguyên nhân, triệu chứng và cách phòng tránh bệnh tả.  -HS các nhóm khác nhận xét và bổ sung (nếu có).  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe và rút ra kết luận:  + Bệnh tả do vi khuẩn tả gây ra, lây truyền qua cơ quan tiêu hoá, bệnh tả có thể nguy hiểm đến tính mạng con người nếu không được chữa trị kịp thời.  + Để phòng tránh bệnh tả, chúng ta cần: Giữ gìn vệ sinh nhà ở và môi trường xung quanh; rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh; đi đại tiện đúng nơi quy định; sử dụng thức ăn ngay sau khi đã được nấu chín kĩ, uống nước đã được đun sôi; sử dụng thực phẩm an toàn;...  -HS lắng nghe và thực hiện. |
| **C.Hoạt động nối tiếp**  - GV nhận xét giờ học  -Về nhà xem lại nội dung đã được học.  -Chuẩn bị nội dung học tập cho tiết 2. | -HS lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….